

Số: 15/2025/QĐST- HNGĐ

Sơn La, ngày 04 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Anh Cà Văn Đ; Sinh ngày: 30/8/1992; Số căn cước công dân: 014092000634; Nơi cư trú: Bản Tòng, xã Nậm Lầu, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Chị Cà Thị Đ; Sinh ngày: 16/11/1993; Số căn cước công dân: 014193000715; Nơi cư trú: Bản Tòng, xã Nậm Lầu, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 2 Điều 5; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Nghị quyết số 1681/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Sơn La năm 2025;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Cà Văn Đ và chị Cà Thị Đ.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Cà Văn Đ và chị Cà Thị Đ nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Cà Văn Đ và chị Cà Thị Đ có 02 con chung: Cháu Cà Bảo Quang H, sinh ngày 06/6/2013 và cháu Cà Thị Kim T, sinh ngày 11/11/2016.

Anh Cà Văn Đ và chị Cà Thị Đ nhất trí thỏa thuận giao cháu Cà Bảo Quang H, sinh ngày 06/6/2013 và cháu Cà Thị Kim T, sinh ngày 11/11/2016 cho anh Cà Văn Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lợi dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Cà Thị Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí: Anh Cà Văn Đ và chị Cà Thị Đ tự nguyện thỏa thuận để anh Cà Văn Đ chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch. Anh Cà Văn Đ là người dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí dân sự sơ thẩm. Miễn án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch cho anh Cà Văn Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Đương sự;
- VKSND khu vực 2 - Sơn La (2 bản);
- Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- UBND xã Nậm Lầu, tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lường Tiến Hải

